

Bản án số: 327/2025/HSPT
Ngày 16-09-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Trúc Lâm

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Phạm cao Gia

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc tham gia phiên toà:***
Hoàng Văn Thoán - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 234/2025/TLPT-HS ngày 11/8/2025, đối với bị cáo Văn L, về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắc Lắc (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắc Lắc).

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Văn L**, (Văn L); giới tính: Nam; sinh ngày: 01/3/1999, tại tỉnh Đắc Lắc; nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Xã E, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Êđê; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông K, sinh năm 1977 và bà: H N, sinh năm 1977, sinh sống tại Xã E, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị H D, sinh năm 1998, trú tại Xã E, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc, chưa đăng kí kết hôn, có 01 con chung sinh năm 2024;

Tiền sự: 0; Tiền án: 02

- Tại Bản án số 194/2018/HSST ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắc Lắc xét xử về tội Trộm cắp tài sản, mức hình phạt 12 tháng tù; đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Tại Bản án số 34/2021/HSST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắc Lắc xét xử về tội Cố ý gây thương tích, mức hình phạt 2 năm 3 tháng tù; đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Tại bản án này xác định Văn L thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Nhân thân: Ngày 15/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Tháng 01/2021 được tạm thời đưa ra khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/01/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Văn L là người nghiện ma túy, có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Sáng ngày 25/11/2024, Văn L điều khiển xe mô tô biển số 47AD – 020.70, nhãn hiệu Yamaha, màu xanh – đen đến khu vực thành phố B để mua ma túy. Tại đây, Văn L gặp một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch và hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì người này đồng ý. Sau khi Văn L đưa tiền thì người này chỉ nơi cất giấu ma túy ở vị trí bên lề đường cách chỗ Văn L đứng khoảng 05m. Văn L đi lại nơi cất giấu ma túy thì phát hiện có 01 gói nylon có kích thước (3x3)cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng là ma túy. Sau khi mua được ma túy, Văn L để ma túy vào trong 01 vỏ bao thuốc Jet rồi cất vào túi quần bên phải Văn L đang mặc và đi về nhà. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Văn L điều khiển xe mô tô biển số 47AD – 020.70 đi đến địa bàn xã Đ, huyện C để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến rẫy nhà của anh Y W, sinh năm 2002, tại xã Đ, huyện C thấy không có người trông coi nên Văn L để xe ngoài đường rồi trèo qua hàng rào để vào rẫy và lấy trộm 01 bộ máy xịt thuốc gồm 01 motor và 01 đầu phun xịt áp lực. Sau đó, Văn L đưa bộ máy xịt thuốc trên ra ngoài đường và để lên xe mô tô biển số 47AD – 020.70 rồi chở đến tiệm mua bán H tại xã Đ, huyện C, bán cho anh Lê Quang H được số tiền 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, Văn L được mời lên Công an xã Cuôr Đăng để làm việc và khai nhận về hành vi trộm cắp của mình. Đồng thời tự giác giao nộp 01 túi nylon có kích thước (3x3)cm, bên trong túi nylon có chứa chất rắn màu trắng. Văn L khai nhận chất rắn màu trắng trong túi nylon là ma túy, loại Heroine, Văn L đã mua vào buổi sáng ngày 25/11/2024 nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 1930/KL-KTHS ngày 10/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 01 gói nylon cùng kích thước (03 x 03)cm được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,1522 gam, loại Heroine.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 03 ngày 08/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư M'gar, kết luận: 01 mô tơ hiệu T (TP100-

4; IP:55; 1.5kw; 2.0hp; 1400r/min) và 01 đầu phun xịt áp lực 1HP Yamamoto YS-38 mua mới năm 2022 có giá trị là 1.650.000 đồng.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Văn L 01 gói nylon kích thước (03 x 03)cm, bên trong có chứa 0,1522 gam ma túy, loại Heroine; 01 vỏ bao thuốc hiệu Jet; 01 xe mô tô biển số 47AD-020.70, hiệu YAMAHA, loại Exciter màu xanh đen, số máy: G3D4E813196; số khung: RLCUG1010JY047771; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47AD-020.70; tạm giữ 01 motor T (TP100-4; IP:55; 2.0 hp; 1400r/min) và 01 đầu phun xịt áp lực 1HP Yamamoto YS-38 do Lê Quang H giao nộp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2025/HS-ST ngày 30/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn L 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn L 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Văn L phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/01/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/7/2025, bị cáo Văn L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, hậu quả của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Văn L không có lời tranh luận, bào chữa; chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Văn L tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Văn L là người nghiện ma túy, có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Vào ngày 25/11/2024, tại xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 motor T (TP100-4; IP:55; 2.0 hp; 1400r/min) và 01 đầu phun xịt áp lực 1HP Yamamoto YS-38 của anh Y W, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 1.650.000 đồng thì bị phát hiện. Quá trình làm việc, Văn L tự nguyện giao nộp 0,1522 gam, loại Heroine Văn L đang tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng:

Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Văn L 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo có 2 tiền án, nhân thân xấu, ngày 15/9/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Tuy nhiên, bị cáo không nhận thức được sai phạm mà tiếp tục phạm tội. Nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Văn L - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2025/HS-ST ngày 30/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đắk Lắk).

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

[2.1] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn L **09 (chín) tháng tù**, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2.2] Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Văn L **05 (năm) năm tù**, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2.3] Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Văn L phải chấp hành hình phạt chung là **05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/01/2025.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 3;
- VKSND khu vực 3;
- Phân TTG Khu vực 6 - TTG số 1 tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 3;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Trúc Lâm